

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày: 07/3/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Tạ Công Minh**

2. Ông **Phạm Thành Trại**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Mai Chi** – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:  
Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành  
tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2023/HSST ngày 05 tháng 1  
năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HS ngày  
17/02/2023 đối với các bị cáo:

**1. Mai Văn T;** Tên gọi khác: Không;

- Giới tính: Nam; Sinh năm: 1980; Nơi sinh: Tiền Giang;

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã ĐH, huyện Châu  
Thành, tỉnh Tiền Giang

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm thuê.

- Trình độ học vấn: 04/12.

- Cha: Mai Văn Nê, sinh năm: 1952 (Đã chết).

- Mẹ: Trần Thị Thanh, sinh năm: 1951 (Đã chết).

- Anh, chị, em, ruột: 08 người, lớn nhất sinh năm: 1971, nhỏ nhất sinh  
năm: 1990. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

- Vợ: Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh năm: 1980. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Con: 02 người, lớn nhất sinh năm: 2000, nhỏ nhất sinh năm: 2006.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú trong giai đoạn điều tra.

**2. Họ và tên: Huỳnh Minh P; Tên gọi khác: Không;**

- Giới tính: Nam; Sinh năm: 1980; Nơi sinh: Tiền Giang;

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Thợ hồ.

- Trình độ học vấn: 06/12.

- Cha: Huỳnh Văn Đền, sinh năm: 1947. Nghề nghiệp: Làm ruộng;

- Mẹ: Nguyễn Thị Hai, sinh năm: 1949. Nghề nghiệp: Làm ruộng;

- Anh, chị, em ruột: 06 người, lớn nhất sinh năm: 1970, nhỏ nhất sinh năm: 1982. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

- Vợ: Lương Minh Thuỳ, sinh năm: 1985. Đã ly hôn.

- Con: 01 người, sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú trong giai đoạn điều tra.

**3. Họ và tên: Bùi Văn S; Tên gọi khác: Tám Sanh;**

- Giới tính: Nam; Sinh năm: 1962; Nơi sinh: Tiền Giang;

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Trình độ học vấn: 03/12.

- Cha: Bùi Văn Biếu (Đã chết).

- Mẹ: Phạm Thị Kim (Đã chết).

- Anh, chị, em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm: 1957, nhỏ nhất sinh năm: 1966. Bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

- Vợ: Hồ Thị Lụa, sinh năm: 1966. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị can bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú trong giai đoạn điều tra.

**4. Họ và tên: Huỳnh Bích P;** Tên gọi khác: Không;

- Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1996; Nơi sinh: Tiền Giang;
- Nơi đăng ký thường trú: Ấp Bắc A, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
- 住所 ở hiện nay: Ấp H, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm thuê.
- Trình độ học vấn: 06/12.
- Cha: Huỳnh Văn Phương, sinh năm: 1972;
- Mẹ: Trần Thị Thanh T, sinh năm: 1972;
- Anh, chị, em ruột: 01 người, sinh năm: 2005. Bị can là con lớn nhất trong gia đình.

- Chồng: Nguyễn Thanh Nhân, sinh năm: 1989. Nghề nghiệp: Làm ruộng;
- Con: 01 người, sinh năm 2017.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú trong giai đoạn điều tra.

**5. Họ và tên: Trần Thị Thanh T;** Tên gọi khác: Gái;

- Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1972; Nơi sinh: Tiền Giang;
- Nơi đăng ký thường trú và住所 ở hiện nay: Ấp H, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Nội trợ.
- Trình độ học vấn: Không biết chữ.
- Cha: Trần Văn Hòa (Đã chết).
- Mẹ: Dương Thị Thu Vân (Đã chết).
- Anh, chị, em ruột: 05 người. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình.
- Chồng: Huỳnh Văn Phương, sinh năm: 1972 Hiện đã ly hôn.
- Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm: 2005.
- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú trong giai đoạn điều tra.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

\* *Người làm chứng:* **Phạm Minh C**, sinh năm 1992. Trú tại: Ấp H, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/10/2022 Công an xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tiến hành kiểm tra tại nhà của Mai Văn Lâm, sinh năm: 1985, ngụ ấp H, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang phát hiện Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T đánh bài thắng thua bằng tiền, bằng hình thức sử dụng bài tây 52 lá chơi binh Ấn độ nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

\* Về thu giữ đồ vật, vật chứng:

- Thu tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam: 18.260.000 (Mười tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng; 02 (hai) bộ bài Tây 52 lá; 01 (một) chiếc chiếu kích thước 1,6x2,2m;

- Huỳnh Bích P giao nộp: 01 (một) điện thoại di động Iphone Xmax màu vàng đồng số IMEI 1: 357274093806628; Số IMEI 2: 357274093393817;

- Trần Thị Thanh T giao nộp: 01(một) điện thoại di động OPPO A31 màu xanh số IMEI1: 860646044251592; Số IMEI2:860646044251584; Tiền Việt Nam: 77.000 (Bảy mươi bảy nghìn) đồng;

- Mai Văn T giao nộp: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số IMEI1: 335043871266293; IMEI2: 355043873266291; Số tiền Việt Nam: 531.000 (Năm trăm ba mươi một nghìn) đồng.

Kết quả điều tra đã xác định, chiếu bạc có 04 tụ bài gồm: Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S mỗi người ngồi 1 tụ, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T ngồi chung một tụ. Mỗi tụ được chia 06 lá để binh nếu tụ bài nào lớn thì thắng. Mức đặt cược mỗi ván với số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng và người làm cái xoay vòng, người nào thắng cược thì tiếp tục được làm cái, còn thua cược thì nhường quyền làm cái lại cho người khác. Số tiền của từng bị can dùng đánh bạc như sau: Mai Văn T: 600.000 đồng; Huỳnh Minh P: 11.600.000

đồng; Bùi Văn S: 3.560.000 đồng; Huỳnh Bích P và Trần Thị Thanh T: 2.500.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã chuyển các vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý, chờ xử lý.

\* Kết luận giám định số 1284 ngày 01/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận: Số tiền 18.260.000 đồng, số tiền 77.000 đồng và 531.000 đồng trong 03 gói niêm phong có đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành là tiền thật.

\* Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSCT ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T về tội “*Đánh bạc*” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

*\* Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T về tội “*Đánh bạc*” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Phạt bị cáo Mai Văn T từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Phạt bị cáo Huỳnh Minh P từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Phạt bị cáo Bùi Văn S từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

- Phạt bị cáo Huỳnh Bích P từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Phạt bị cáo Trần Thị Thanh T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Lời khai nhận của các bị cáo đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/10/2022 tại ấp H, xã ĐH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T có hành vi đánh bạc thắng, thua bằng tiền với số tiền đánh bạc thu giữ tại chiếu bạc là 18.260.000 đồng. Lời khai nhận tội trên của các bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T phạm tội “*Đánh bạc*” theo qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T có hành vi đánh bạc trái phép. Điều đó cho thấy các bị cáo là người có ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội trên đây của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đây là một loại tệ nạn xã hội là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, cũng là nguyên nhân ảnh hưởng cuộc sống, hạnh phúc của gia đình. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo cho thấy:

Bị cáo Mai Văn T tuy là người bỏ ra số tiền đánh bạc thấp nhất, nhưng nơi đánh bạc là của người thân bị cáo và bản thân bị cáo là người chuẩn bị công cụ phạm tội (trang bị chiếu, bài) nên tính chất mức độ hành vi phạm tội cao hơn các bị cáo còn lại. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc nhất.

Đối với các bị cáo Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T đều tham gia đánh bạc nhưng mức độ hành vi của từng bị cáo khác nhau. Trong đó, số tiền tham gia đánh bạc của bị cáo Phong là 11.600.000 đồng, bị cáo Sanh là 3.560.000 đồng; bị cáo Phụng và bị cáo Tuyên là 2.500.000 đồng. Do đó, cần xem xét mức độ hành vi của từng bị cáo để cân nhắc mức hình phạt.

Xét thấy, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có nhân thân tốt và là lao động chính trong gia đình. Vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo.

[4] Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam 18.260.000 (Mười tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng là số tiền đánh bạc nên cần tịch thu nộp sung ngân sách nhà nước.

- 02 (hai) bộ bài Tây 52 lá; 01 (một) chiếc chiếu kích thước 1,6x2,2m; là tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone Xmax màu vàng đồng số IMEI 1: 357274093806628; Số IMEI 2: 357274093393817 là tài sản của bị cáo Huỳnh Bích P không liên quan đến việc phạm tội nên cần trao trả lại cho bị cáo Phụng.

- 01(một) điện thoại di động OPPO A31 màu xanh số IMEI1: 860646044251592; Số IMEI2:860646044251584; Tiền Việt Nam: 77.000 (Bảy mươi bảy nghìn) đồng là tài sản của bị cáo Trần Thị Thanh T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trao trả lại cho bị cáo Tuyên.

- Mai Văn T giao nộp: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số IMEI1: 335043871266293; IMEI2: 355043873266291; Số tiền Việt Nam:

531.000 (Năm trăm ba mươi một nghìn) đồng là tài sản của bị cáo Mai Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trao trả lại cho bị cáo Tùng.

[5] Về án phí: Các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí cho bị cáo Bùi Văn S.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Về hình phạt:**

- Tuyên bố các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Bùi Văn S, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

### **Xử:**

- Phạt bị cáo Mai Văn T 35.000.000 đồng.

- Phạt bị cáo Huỳnh Minh P 30.000.000 đồng.

- Phạt bị cáo Bùi Văn S 25.000.000 đồng.

- Phạt bị cáo Huỳnh Bích P 20.000.000 đồng.

- Phạt bị cáo Trần Thị Thanh T 20.000.000 đồng.

Thời hạn nộp tiền thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

### **2. Về vật chứng:**

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự.

- Tịch thu nộp sung ngân sách nhà nước 18.260.000 (Mười tám triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng thu giữ tại chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài Tây 52 lá; 01 (một) chiếc chiếu kích thước 1,6x2,2m.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Bích P 01 (một) điện thoại di động Iphone Xmax màu vàng đồng số IMEI 1: 357274093806628; Số IMEI 2: 357274093393817.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị Thanh T 01(một) điện thoại di động OPPO A31 màu xanh số IMEI1: 860646044251592; Số IMEI2:860646044251584; Tiền Việt Nam: 77.000 (Bảy mươi bảy nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Mai Văn T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số IMEI1: 335043871266293; IMEI2: 355043873266291; Số tiền Việt Nam: 531.000 (Năm trăm ba mươi một nghìn) đồng.

Vật chứng, tài sản trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tạm giữ (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/01/2023).

**3. Về án phí:** Các bị cáo Mai Văn T, Huỳnh Minh P, Huỳnh Bích P, Trần Thị Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí cho bị cáo Bùi Văn S.

**4. Quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**BÙI ANH TUẤN**